



**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN
THIẾT KẾ XÂY DỰNG BÌNH ĐỊNH**



**C.TY CPTƯ VẤN - THIẾT KẾ - XD BÌNH ĐỊNH
ISO 9001 : 2008**

HỒ SƠ
NĂNG LỰC & KINH NGHIỆM TƯ VẤN XÂY DỰNG
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG BÌNH ĐỊNH

- **TÊN ĐƠN VỊ: CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG BÌNH ĐỊNH**
- **Địa chỉ: Số 350 - Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định**
- **Điện thoại: (056)3822418-3824204; Fax: (056)3818750**
- **Email: bidesco@hem.fpt.vn**
- **Website: www.bidesco.com.vn**

NĂM 2013

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ KINH DOANH
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Số: **35 03 000039**

Đăng ký lần đầu, ngày 30 tháng 12 năm 2003
Đăng ký thay đổi lần thứ ba, ngày 16 tháng 9 năm 2009

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG BÌNH ĐỊNH.**
Tên giao dịch: *BinhDinh Construction Designing & Consulting Joint Stock Company.*
Tên viết tắt: **BIDESCO.**
- Địa chỉ trụ sở chính: *Số 350 - Trần Hưng Đạo - TP. Qui Nhơn - Bình Định.*
Điện thoại: **056.3822 418 - 3826 310** Fax: **056.3818 750**
- Ngành, nghề kinh doanh: *Lập dự án đầu tư xây dựng các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, dân dụng và công nghiệp. Khảo sát địa hình, địa chất, thí nghiệm xác định các chỉ tiêu kỹ thuật của đất đá, nền móng công trình dân dụng, công nghiệp. Thiết kế quy hoạch chi tiết khu dân cư, khu chức năng đô thị, khu công nghiệp. Thiết kế và lập dự toán các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, dân dụng, công nghiệp, đường dây và trạm biến áp điện từ 35KV trở xuống. Tư vấn giám sát thi công, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng, thiết kế kỹ thuật, dự toán. Tư vấn đấu thầu và hợp đồng kinh tế về thiết kế, quản lý dự án, xây lắp, thiết bị các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, dân dụng, công nghiệp, đường dây và trạm biến áp điện từ 35KV trở xuống. Đánh giá hiện trạng, xác định nguyên nhân sự cố các công trình dân dụng và kỹ thuật hạ tầng đô thị. Kiểm định công trình xây dựng. Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị vừa và nhỏ. Xây lắp đường dây và trạm biến áp điện từ 35 KV trở xuống. Trang trí nội ngoại thất. Tư vấn lập dự án đầu tư, khảo sát, thiết kế, đấu thầu, quản lý dự án và giám sát thi công xây dựng các công trình giao thông. Tổ chức hội nghị hội thảo.*
- Vốn điều lệ: **2.835.800.000,00 đồng (Hai tỷ tám trăm ba lăm triệu tám trăm nghìn đồng chẵn).**

5. Danh sách cổ đông sáng lập

Số TT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân hoặc địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Số cổ phần	Ghi chú
1	Lê Tam Chung	115A Nguyễn Hữu Thọ Qui Nhơn - Bình Định	3.347 cổ phần (Giá trị: 334.700.000 đ)	
2	Phạm Thị Thanh Hà	Số 166 đường Diên Hồng Qui Nhơn - Bình Định	2.678 cổ phần (Giá trị: 267.800.000 đ)	
3	Lương Giang Nam	Số 48 đường Phạm Hùng Qui Nhơn - Bình Định	1.339 cổ phần (Giá trị: 133.900.000 đ)	
4	Và các cổ đông khác			

6. Người đại diện theo pháp luật của công ty:

Chức danh: **Chủ tịch Hội đồng quản trị.**

Họ và tên: **LÊ TAM CHUNG**

(*Nam*).

Sinh ngày: **15 / 3 / 1954**

Dân tộc: **Kinh**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Chứng minh nhân dân số: **211 076 611**

Ngày cấp: **20 / 6 / 2002**

Nơi cấp: **Công an tỉnh Bình Định.**

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Số 115A - đường Nguyễn Hữu Thọ
thành phố Qui Nhơn - tỉnh Bình Định.**

Chỗ ở hiện tại: **Số 115A - đường Nguyễn Hữu Thọ
thành phố Qui Nhơn - tỉnh Bình Định.**

Chữ ký:

Nguyễn Tuấn Anh

TRƯỞNG PHÒNG

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số CT: **3181** Quyền: **02**

Ngày: **18** tháng **9** năm **2006**

Phó chủ tịch UBND P. Trần Hưng Đạo

Phạm Đình Tông



Nguyễn Tuấn Anh

Nguyễn Tuấn Anh



THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐƠN VỊ

Công ty Chúng tôi xin được giới thiệu chung về đơn vị mình như sau:

I. THÔNG TIN TỔNG QUAN VỀ ĐƠN VỊ

1. Tên pháp nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG BÌNH ĐỊNH**

2. Tên viết tắt: **BIDESCO**

3. Tên tiếng Anh/Tên giao dịch:

BinhDinh Construction Designing&Consulting Joint-Sock Company

4. Địa chỉ: Số 350 - Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

5. Điện thoại: 056.3822418 - 3824204 - 3826310; Fax: 056.3818750

6. Địa chỉ Email: bidesco@hcm.fpt.vn
Website: WWW.bidesco.com.vn

7. Đại diện pháp nhân:

- Họ và tên: **Lê Tam Chung** - Chức vụ: Giám đốc

- Điện thoại CQ: 056.3822418 - Di động: 0903 503 273

8. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 35 03 000039 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Bình Định cấp ngày 30 tháng 12 năm 2003.

9. Giới thiệu đôi nét về đơn vị:

- Tiền thân của Công ty là Viện Quy hoạch Khảo sát Thiết kế xây dựng Nghĩa Bình, được thành lập tại Quyết định số 24/QĐ/TC ngày 10/1/1976 và Quyết định số 1568/QĐ/TC ngày 03/8/1977 của UBND tỉnh Nghĩa Bình, đã được Hội đồng Nhà nước tặng thưởng "Huân chương Lao động hạng ba";

Và chuyển đổi thành cổ phần hóa theo Quyết định số 8374/QĐ-CTUB ngày 03/10/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt phương án cổ phần hoá và chuyển Công ty Tư vấn Thiết kế xây dựng Bình Định thành Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế xây dựng Bình Định;

- Trải qua quá trình hơn 30 năm hoạt động tư vấn xây dựng với những nỗ lực không ngừng, uy tín về chất lượng công trình của Công ty ngày càng cao. Trong những năm gần đây, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm sau cao hơn năm trước.

- Công ty đã được tập đoàn QMS AUSTRALIA cấp Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng Quốc tế đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2000 số V/04004 ngày 23/4/2004 và được đánh giá tái cấp chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2008 ngày 01/02/2011;

- Công ty có Phòng thí nghiệm & Kiểm định xây dựng, mã số LAS-XD197 do Bộ Xây dựng cấp;

- Công ty đã được chứng nhận là đơn vị thành viên của Mạng kiểm định chất lượng công trình xây dựng Việt Nam (VNBAC), là Hội viên Hiệp hội Tư vấn xây dựng Việt Nam (VECAS);

- Công ty đã được Cục sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ chứng nhận đăng ký Nhãn hiệu số 93989 cấp theo Quyết định số 84/QĐ-SHTT, ngày 03/01/2008.

10. Lĩnh vực hoạt động chính:

- Lập dự án đầu tư xây dựng các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, dân dụng và công nghiệp. Khảo sát địa hình, địa chất, thí nghiệm xác định các chỉ tiêu kỹ thuật của đất đá, nền móng công trình dân dụng, công nghiệp.

- Thiết kế quy hoạch chi tiết khu dân cư, khu chức năng đô thị, khu công nghiệp. Thiết kế và lập dự toán các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, dân dụng, công nghiệp, đường dây và trạm biến áp điện từ 35KV trở xuống.

- Tư vấn giám sát thi công, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng, thiết kế kỹ thuật, dự toán. Tư vấn đấu thầu và hợp đồng kinh tế về thiết kế, quản lý dự án, xây lắp, thiết bị các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, dân dụng, công nghiệp, đường dây và trạm biến áp điện từ 35KV trở xuống. Đánh giá hiện trạng, xác định nguyên nhân sự cố các công trình dân dụng và kỹ thuật hạ tầng đô thị. Kiểm định công trình xây dựng.

- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị vừa và nhỏ. Xây lắp đường dây và trạm biến áp điện từ 35 KV trở xuống. Trang trí nội ngoại thất. Tư vấn lập dự án đầu tư, khảo sát, thiết kế, đấu thầu, quản lý dự án và giám sát thi công xây dựng các công trình giao thông. Tổ chức hội nghị hội thảo.

II. CƠ CẤU TỔ CHỨC:

1. Năng lực về nhân sự: Công ty đã có một đội ngũ nhân viên thường trực có năng lực, trình độ chuyên môn và dày kinh nghiệm trên các lĩnh vực quy hoạch, khảo sát, thiết kế, tư vấn giám sát thi công và tư vấn xây dựng khác các công trình: Dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật đô thị, đường dây - Trạm biến áp; các công trình giao thông v.v...

1.1. Khối quản lý:

- a) Ban lãnh đạo Công ty (Giám đốc, phó giám đốc).
- b) Phòng kế hoạch.
- c) Phòng kế toán.
- d) Phòng Tổ chức - Hành chính.

1.2. Khối trực tiếp dịch vụ sản xuất:

- a) Xưởng thiết kế.
- b) Phòng kỹ thuật.
- c) Đội khảo sát địa hình, địa chất.
- d) Phòng tư vấn giám sát thi công.
- e) Phòng thí nghiệm và kiểm định xây dựng.

1.3. Tổng số nhân viên của toàn Công ty : 55 người

Trong đó:	- Kiến trúc sư	: 08 người (01 Thạc sĩ)
	- Kỹ sư xây dựng/giám sát thi công	: 19 người
	- Kỹ sư điện/giám sát thi công	: 02 người
	- Kỹ sư cấp thoát nước-môi trường/TVGS	: 02 người
	- Kỹ sư cầu đường/giám sát thi công	: 02 người
	- Cử nhân địa chất, thí nghiệm cơ lý đất	: 02 người
	- Kỹ sư kinh tế XD&QLDA/Cử nhân kinh tế:	03 người
	- Cao đẳng, Trung cấp&NViên kỹ thuật khác:	17 người

2. Năng lực về thiết bị:

2.1. Thiết bị:

+ Máy vi tính các loại	: 50 bộ
+ Máy chiếu Prejetor	: 01 bộ
+ Máy in Ao HP LaserJet – Nhật	: 01 cái
+ Máy in A4 LaserJet các loại	: 18 cái
+ Máy photocopy – Nhật	: 03 cái
+ Máy in OZAVID – 90 – Đức	: 01 cái
+ Máy toàn đạc điện tử TOPCONGTN-105 - Nhật	: 01 cái
+ Máy DAHL 010B – Đức	: 03 cái
+ Dàn khoan tay AG 30 Liên xô	: 01 bộ
+ Khoan máy	: 01 bộ
+ Máy nén bê tông 200 tấn	: 01 cái
+ Máy siêu khuyết tạt bê tông	: 01 cái
+ Máy khoan tay lấy mẫu bê tông	: 01 cái
+ Máy kéo thép 50 tấn	: 01 cái
+ Súng bắn bê tông chỉ thị vạch	: 01 cái
và các thiết bị dụng cụ thí nghiệm kiểm định xây dựng khác.	
+ Ô tô 7 chỗ (Musso-E323)	: 01 chiếc
+ Ô tô 5 chỗ TOYOTA	: 01 chiếc
+ Văn phòng làm việc 4 tầng, diện tích 663 m ²	: 01 nhà

2.2. Phần mềm:

- Phần mềm vẽ chi tiết bản đồ địa hình HS2.0 Công ty tin học Hải Hoà	
- Phần mềm NoVa TDN 4.0	
- Phần mềm Auto Cad, 3Dsmax, Photoshop ...	
- Phần mềm tính thiết kế kết cấu: ViNaSaS 3.5, MBW 2.1, Sap 2009 ...	
- Phần mềm Sap 2000: Structural Analysis Program: Phân tích và thiết kế kết cấu	
- Phần mềm dự toán ACITT 2006.	

3. Năng lực về tài chính:

- Vốn điều lệ: 2.835.800.000 đồng.
- Năng lực tài chính 3 năm gần nhất (2010, 2011 & 2012)

Đ.V.T: Đồng

Tài sản	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012
1. Tổng số tài sản có	12.565.170.844	13.390.490.956	13.524.615.007
2. Tài sản có lưu động	11.589.212.919	12.646.872.446	12.898.044.251
3. Tổng nợ	8.977.210.387	9.567.350.648	9.643.528.530
4. Nợ ngắn hạn	8.834.442.893	9.424.583.147	9.500.761.036
5. Doanh thu và thu nhập khác	9.534.999.333	9.893.096.804	8.913.733.985
6. Lợi nhuận trước thuế	1.250.714.285	1.216.191.378	705.930.048
7. Lợi nhuận sau thuế	941.049.026	1.000.154.981	572.827.372

III. KINH NGHIỆM CỦA NHÀ THẦU

1. Lĩnh vực tư vấn đã thực hiện:

Tính chất công việc	Số năm kinh nghiệm
1 - Tư vấn khảo sát, lập dự án đầu tư, quy hoạch chi tiết, thiết kế - dự toán xây dựng các công trình Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật.	> 35 năm kinh nghiệm
2 - Tư vấn giám sát thi công xây dựng các công trình Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật.	> 20 năm kinh nghiệm
3 - Thí nghiệm xác định các chỉ tiêu kỹ thuật của đất đá, nền móng công trình dân dụng, công nghiệp. Thí nghiệm cơ lý hóa, kiểm định đánh giá chất lượng công trình.	> 20 năm kinh nghiệm
4 - Tư vấn quản lý dự án, thẩm tra: dự án đầu tư xây dựng, thiết kế - dự toán công trình.	> 10 năm kinh nghiệm

2. Kinh nghiệm tư vấn thực hiện các dự án những năm gần đây: Có bảng kê khai kinh nghiệm kèm theo.

Bình Định, ngày tháng 4 năm 2013

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ XD BÌNH ĐỊNH

GIÁM ĐỐC



Lê Tam Chung

Số TT	Họ và tên	Năm, nơi đào tạo, trình độ			Chứng chỉ hành nghề	Ghi chú
		Năm	Nơi đào tạo	Trình độ, chức danh KHK		
10	Phan Huy Cường	1983	Đại học Bách khoa Đà Nẵng	Kỹ sư xây dựng	Chủ trì thiết kế kết cấu CTrình DD-CN; Giám sát thi công CTrình DD-CN; Chứng chỉ nghiệp vụ đấu thầu	Xưởng trưởng xưởng thiết kế
11	Nguyễn Văn Thắng	1996	Đại học Kiến trúc Hà Nội	Kỹ sư xây dựng	Chủ trì thiết kế kết cấu CTrình DD-CN; Giám sát thi công CTrình DD-CN	
12	Đinh Kim Vân	2001	Đại học Bách khoa Đà Nẵng	Kỹ sư xây dựng	Chủ trì thiết kế kết cấu công trình DD-CN; nghiệp vụ đấu thầu; Thiết kế nhà cao tầng; Bồi dưỡng kỹ sư tư vấn giám sát xây dựng	
13	Nguyễn Việt Hải	2003	Đại học kiến trúc Hà Nội	Kỹ sư xây dựng	Chủ trì thiết kế kết cấu CTrình DD-CN; Giám sát thi công CTrình DD-CN; Thiết kế nhà ở cao tầng	
14	Huỳnh Quang Tuấn	2006	Đại học BC TP Hồ Chí Minh	Kỹ sư xây dựng	Thiết kế kết cấu CTrình DD-CN	
15	Trần Ngọc Vân	2000	Đại học kỹ thuật (Đại học Đà Nẵng)	Kỹ sư xây dựng	Kỹ sư định giá hạng 2	
16	Nguyễn Công Dũng	2000	Đại học kỹ thuật (Đại học Đà Nẵng)	Kỹ sư xây dựng	Kỹ sư định giá hạng 2; Giám sát thi công CTrình DD-CN;	
17	Nguyễn Công Thành	2001	Đại học kiến trúc Hà Nội	Kỹ sư xây dựng	Giám sát thi công CTrình DD-CN; Giám đốc tư vấn QLDA; QLDA đầu tư XDCT; Nghiệp vụ đấu thầu; Chứng nhận đủ điều kiện an toàn chịu lực và sự phù hợp về chất lượng CTXD	Trưởng phòng tư vấn giám sát

Số TT	Họ và tên	Năm, nơi đào tạo, trình độ			Chứng chỉ hành nghề	Ghi chú
		Năm	Nơi đào tạo	Trình độ, chức danh KHK		
18	Đặng Thanh Vân	1999	Đại học Kiến trúc Hà Nội	Kỹ sư xây dựng; Cử nhân kinh tế	Giám sát thi công, Chủ trì kết cấu CTrình DD-CN;	
19	Phan Minh Hiền	1999	ĐH BK Đà Nẵng	Kỹ sư xây dựng; KS kinh tế XD&QLDA	Giám sát thi công CTrình DD-CN;	
20	Đỗ Minh Thạch	2000	Đại học BC TP Hồ Chí Minh	Kỹ sư xây dựng; KS kinh tế XD&QLDA	Giám sát thi công CTrình DD-CN;	
21	Phạm Kinh Kha	2008	ĐH BK Đà Nẵng	Kỹ sư xây dựng	Thiết kế kết cấu CTrình DD-CN	
22	Phạm Lê Tích Hòa	2007	ĐH DL Văn Lang	Kỹ sư xây dựng	Thiết kế kết cấu CTrình DD-CN	
23	Huỳnh Thái Trích	2008	Đại học Công nghệ Sài Gòn	Kỹ sư xây dựng	Thiết kế kết cấu CTrình DD-CN	
24	Nguyễn T.T Tường Ni	2008	ĐH BK Đà Nẵng	Kỹ sư xây dựng	Thiết kế kết cấu CTrình DD-CN	
25	Nguyễn Mai Chí Trung	2009	ĐH BK Đà Nẵng	Kỹ sư xây dựng	Thiết kế kết cấu CTrình DD-CN	
III Kỹ sư chuyên ngành:						
26	Nguyễn Gia Quý Thọ	2003	Đại học xây dựng Hà Nội	KS.Cấp thoát nước, M.Trường	Chủ trì thiết kế cấp thoát nước; Giám sát thi công xây dựng công trình cấp thoát nước	
27	Đào Đức Trung	2010	Đại học Bách Khoa Hà Nội	Kỹ sư công nghệ Môi trường	Thiết kế cấp thoát nước; công nghệ Môi trường	
28	Nguyễn Thanh Hy	2003	Đại học Bách khoa Hà Nội	Kỹ sư điện	Chủ trì thiết kế điện công trình DD-CN; Giám sát thi công điện Ctrình DD-CN	
29	Trần Lê Hải	2003	Đại học Bách khoa Hà Nội	Kỹ sư điện	Chủ trì thiết kế điện công trình DD-CN; Giám sát thi công điện Ctrình DD-CN	
30	Lý Minh Chánh	2008	ĐH Bách khoa - ĐH Đà Nẵng	KS.Cầu-Đường	Thiết kế công trình giao thông-HTKT	
31	Hồ Sĩ Bình	2005	Đại học Giao thông vận tải	Kỹ sư xây dựng Cầu Đường bộ	Chủ trì thiết kế công trình đường bộ	Cộng tác viên

Số TT	Họ và tên	Năm, nơi đào tạo, trình độ			Chứng chỉ hành nghề	Ghi chú
		Năm	Nơi đào tạo	Trình độ, chức danh KHK		
32	Trần Đồng Hòa	2005	Đại học Giao thông vận tải	Kỹ sư xây dựng Đường bộ	Chủ trì thiết kế công trình đường bộ	Cộng tác viên
33	Nguyễn Thành Thắng	2010	Đại học Bách khoa Đà Nẵng	KS.Kinh tế xây dựng & QLDA	Kế hoạch	
34	Nguyễn Hoàng Nghiêm	1999	Viện ĐH Hà Nội	Cử nhân kinh tế	Kế toán	
35	Lê Đình Phúc	1993	Đại học Bách khoa Đà Nẵng	Kỹ sư xây dựng	Giám sát thi công CTrình DD-CN; Kiểm định chất lượng công trình XD; Nghiệp vụ đấu thầu; Giám đốc TVQLDA; Chứng nhận đủ điều kiện an toàn chịu lực và sự phù hợp về chất lượng CTXD	TP Thí nghiệm & Kiểm định
36	Trần Duy Huân	2000	Đại học khoa học tự nhiên Tp HCM	Cử nhân địa chất	Chủ trì khảo sát địa chất công trình	
37	Nguyễn Trọng Hoà	1979	TH xây dựng số 4 Hà Nội	Trung cấp đo đạc công trình	Chủ trì đo đạc địa hình	Đội trưởng địa hình, địa chất
38	Trần Nhật Lộc	1980	TH đo đạc & bản đồ - Cục đo đạc & bản đồ	Trung cấp đo đạc công trình	Chủ trì đo đạc địa hình	

Quy Nhơn, ngày tháng 5 năm 2012
CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ XD BÌNH ĐỊNH

GIÁM ĐỐC

KS. Lê Tam Chung



Số TT	TÊN CÔNG TRÌNH	Địa điểm XD (huyện, thành phố)	NỘI DUNG Công việc tư vấn	Năm thực hiện	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nhóm công trình
01	Bệnh viện Đa khoa khu vực Phú Phong, huyện Tây Sơn	Tây Sơn	Lập dự án, quy hoạch KSát địa hình - địa chất, thiết kế-dự toán	2002 2002-2006	44.070,9	B
02	Cải tạo mở rộng và nâng cấp Bệnh viện Chuyên khoa Lao Bình Định	Quy Nhơn	Lập dự án, quy hoạch, khảo sát địa hình - địa chất công trình Thiết kế - dự toán	2002 2003-2006	33.623,9	B
03	Cải tạo mở rộng và nâng cấp Bệnh viện Tâm thần Bình Định	Quy Nhơn	Lập dự án, quy hoạch, khảo sát địa hình - địa chất công trình Thiết kế - dự toán	2004-2007	27.052,1	B
04	Nâng cấp Bệnh viện đa khoa huyện Phù Mỹ	Phù Mỹ	Lập dự án, quy hoạch, khảo sát địa hình Khảo sát địa chất, thiết kế - dự toán	2005-2006 2006-2007	34.617,0	B
05	Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn	Quy Nhơn	Lập dự án, khảo sát, thiết kế - dự toán	2003-2006	5.287,0	C
06	Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước (Khoa ngoại, khoa HSCC, hành lang cầu, sân vườn, điện - nước ngoài nhà)	Tuy Phước	Lập dự án, khảo sát, thiết kế - dự toán	2004	2.701,6	C
07	Cải tạo sửa chữa, nâng cấp Trung tâm Bảo vệ sức khỏe bà mẹ, trẻ em/KHHGĐ tỉnh Bình Định	Quy Nhơn	Lập dự án, khảo sát, thiết kế - dự toán	2005	2.552,3	C
08	Trung tâm Y tế huyện Hoài Ân (Khoa hồi sức cấp cứu-Nhi)	Hoài Ân	Lập BCKTKT, khảo sát, thiết kế - dự toán	2006	4.115,0	C
09	Trung tâm Y tế huyện Vân Canh (Nhà khám đa khoa - hành chính)	Vân Canh	Lập BCKTKT, khảo sát, thiết kế - dự toán	2006	4.388,4	C
10	Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn (Khoa chống nhiễm khuẩn)	Hoài Nhơn	Lập BCKTKT, khảo sát, thiết kế - dự toán	2007	3.509,7	C
11	Nhà khách số 2 Tổng công ty 15 - Bình Đoàn 15	Quy Nhơn	Lập dự án, quy hoạch chi tiết, KSTK, GSTC	2003-2004	26.725,3	B

Số TT	TÊN CÔNG TRÌNH	Địa điểm XD (huyện, thành phố)	NỘI DUNG Công việc tư vấn	Năm thực hiện	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nhóm công trình
12	Nhà công vụ tỉnh Bình Định	Quy Nhơn	Lập dự án, khảo sát, thiết kế - dự toán	2004	8.715,7	B
13	Trung tâm đào tạo nghiệp vụ GTVT Bình Định (Nhà ở, lớp học, nhà ăn và hội trường)	Quy Nhơn	Lập dự án, Khảo sát, thiết kế - dự toán, tư vấn giám sát	2004	5.464,4	C
14	Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng phát triển Bình Định (tên cũ: CN Quỹ HTPT Bình Định)	Quy Nhơn	Lập dự án, quy hoạch, Khảo sát địa hình-địa chất, thiết kế-dự toán	2004-2005	9.150,7	B
15	Nhà công vụ Kho bạc Nhà nước Bình Định	Quy Nhơn	Lập BCKTKT, khảo sát, thiết kế - dự toán	2005	1.770,4	C
16	Cơ sở làm việc Công an thành phố Quy Nhơn thuộc Công an tỉnh Bình Định	Quy Nhơn	Lập dự án, quy hoạch, Khảo sát, thiết kế, giám sát thi công	2003-2004	5.836,0	C
17	Cơ sở làm việc phòng Cảnh sát bảo vệ thuộc Công an tỉnh Bình Định	Quy Nhơn	Lập dự án, quy hoạch, Khảo sát, thiết kế, giám sát thi công	2003-2004	3.199,0	C
18	Cải tạo, nâng cấp cơ sở làm việc Công an huyện Phù Cát, Công an huyện Phù Mỹ thuộc Công an tỉnh Bình Định	Phù Cát & Phù Mỹ	Lập dự án, Khảo sát, thiết kế - dự toán,	2005	4.117,7	C
19	Cơ sở làm việc phòng Cảnh sát QLHC (PC13) thuộc Công an tỉnh Bình Định	Quy Nhơn	Lập BCKTKT, Khảo sát, thiết kế - dự toán,	2005	2.342,7	C
20	Nhà làm việc phòng Hậu cần thuộc Công an tỉnh Bình Định	Quy Nhơn	Lập dự án, Khảo sát, thiết kế - dự toán,	2006	4.517,4	C
21	Cơ sở làm việc Công an huyện Tuy Phước, Công an huyện An Nhơn thuộc Công an tỉnh	Tuy Phước & An Nhơn	Lập BCKTKT, Khảo sát, thiết kế - dự toán,	2007	4.797,7	C
22	Đồn Công an và Đội Cảnh sát PCCC Khu công nghiệp Phú Tài - Long Mỹ	Quy Nhơn	Lập BCKTKT, Khảo sát, thiết kế - dự toán,	2007	4.418,2	C
23	Cơ sở làm việc cơ quan Cảnh sát điều tra thuộc Công an tỉnh	Quy Nhơn	Lập dự án, khảo sát, thiết kế - dự toán	2007	12.056,2	C
24	Nhà làm việc Huyện ủy Phù Cát	Phù Cát	Lập Báo cáo KTKT, KSát, thiết kế-dự toán	2006	4.032,5	C
25	Trung tâm hoạt động thanh thiếu niên huyện Tuy Phước	Tuy Phước	Lập Báo cáo KTKT, KSát, thiết kế-dự toán	2006	2.649,3	C

Số TT	TÊN CÔNG TRÌNH	Địa điểm XD (huyện, thành phố)	NỘI DUNG Công việc tư vấn	Năm thực hiện	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nhóm công trình
26	Đền thờ Bùi Thị Xuân	Tây Sơn	Lập Báo cáo KTKT, KSát, thiết kế-dự toán	2007	3.969,4	C
27	Trường Trung cấp nghề Hoài Nhơn	Hoài Nhơn	Lập dự án, khảo sát, thiết kế-dự toán	2005-2008	59.605,9	B
28	Trường Cao đẳng nghề Quy Nhơn	Quy Nhơn	Lập dự án, khảo sát, thiết kế-dự toán	2006-2008	22.525,6	B
29	Trung tâm dạy nghề Phù Mỹ	Phù Mỹ	Lập Báo cáo KTKT, KSát, thiết kế-dự toán	2007	6.983,5	C
30	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư Xuân Hải (giai đoạn 1)	Sông Cầu - Phú Yên	Lập dự án, khảo sát thiết kế	2005	18.419,0	C
31	Hạ tầng kỹ thuật Chợ Diêu Trì và khu dân cư thị trấn Diêu Trì, huyện Tuy Phước	Tuy Phước	Lập dự án, thiết kế - dự toán	2005	30.618,4	B
32	Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư và chợ Kỳ Sơn xã Phước, huyện Tuy Phước	Tuy Phước	Lập dự án, Khảo sát, thiết kế - dự toán	2004-2005	12.585,3	C
33	Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư - Công viên - Trung tâm TDTT phía Tây TT Bình Định, huyện An Nhơn	An Nhơn	Lập dự án, khảo sát, thiết kế - dự toán	2005-2006	89.826,8	B
34	Xây dựng Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Tây đường Võ Thị Sáu, TP Quy Nhơn	Quy Nhơn	Lập dự án, thiết kế - dự toán	2006	20.327,7	B
35	Khu dân cư phía Đông đường Điện Biên Phủ, TP Quy Nhơn (Xây dựng hạ tầng kỹ thuật)	Quy Nhơn	Lập dự án, khảo sát, thiết kế - dự toán	2007	50.739,9	B
36	Xây dựng Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư Cát Tiến	Phù Cát	Lập dự án, thiết kế - dự toán	2007	16.693,3	C
37	Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp thị trấn Tam Quan, huyện Hoài Nhơn	Hoài Nhơn	Lập DA, khảo sát, quy hoạch, thiết kế - dự toán	2007-2008	26.110,5	B
38	Trạm Cảnh sát giao thông Tuy Phước - Bình Định	Tuy Phước	Lập dự án, khảo sát, thiết kế - dự toán	2007-2008	7.577,9	C
39	Nhà khách Duyên Hải 2/QK5	Quy Nhơn	Lập dự án, khảo sát, quy hoạch, thiết kế dự toán	2007	45.243,2	B

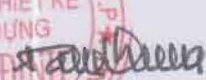
Số TT	TÊN CÔNG TRÌNH	Địa điểm XD (huyện, thành phố)	NỘI DUNG Công việc tư vấn	Năm thực hiện	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nhóm công trình
40	Trung tâm Huấn luyện và bồi dưỡng nghiệp vụ thuộc Công an tỉnh Bình Định	Quy Nhơn	Lập dự án, khảo sát, thiết kế - dự toán, tư vấn đấu thầu	2007-2008	18.127,0	B
41	Trường THPT Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Nhơn (nhà lớp học bộ môn)	Hoài Nhơn	Lập dự án, khảo sát, thiết kế - dự toán	2008	3.002,0	C
42	Trung tâm Giáo dục thường xuyên hướng nghiệp An Lão	An Lão	Lập dự án, khảo sát, thiết kế - dự toán	2008	4.911,9	C
43	Nhà khách Quân đoàn 3 tại Quy Nhơn	Quy Nhơn	Lập dự án, khảo sát, quy hoạch chi tiết, thiết kế-dự toán	2008-2009	46.516,4	B
44	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định (Hạng mục: Nhà mổ)	Quy Nhơn	Lập dự án, khảo sát, QH, thiết kế - dự toán	2008-2009	58.692,8	B
45	Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bình Định	Quy Nhơn	Lập dự án, khảo sát, thiết kế - dự toán	2008-2011	81.341,4	B
46	Trường Quân sự tỉnh Bình Định	Phù Cát	Lập dự án, khảo sát, thiết kế - dự toán	2008-2009	59.902,0	B
47	Đồn Công an khu kinh tế Nhơn Hội	Quy Nhơn	Lập dự án, khảo sát, QH, thiết kế - dự toán	2008-2009	6.630,5	C
48	Trụ sở làm việc UBND huyện Vân Canh	Vân Canh	Lập dự án, khảo sát, QH, thiết kế - dự toán	2008-2009	6.088,9	C
49	Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước	Tuy Phước	Lập dự án, khảo sát, QH, thiết kế - dự toán	2008-2009	27.662,5	B
50	Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	Phù Cát	Lập dự án, khảo sát, QH, thiết kế - dự toán	2008-2009	48.943,1	B
51	Trung tâm Y tế huyện Hoài Ân	Hoài Ân	Lập dự án, khảo sát, QH, thiết kế - dự toán	2008-2009	41.543,7	B
52	Trung tâm Y tế huyện An Lão	An Lão	Lập dự án, khảo sát, QH, thiết kế - dự toán	2008-2009	25.586,3	B
53	Trung tâm Y tế huyện Vân Canh	Vân Canh	Lập dự án, khảo sát, QH, thiết kế - dự toán	2008-2009	49.201,0	B
54	Trung tâm Y tế TP Quy Nhơn (Nhà điều trị 251 giường)	Quy Nhơn	Khảo sát, lập dự án đầu tư	2009	74.988,1	B
55	Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn (Khoa Dược)	Hoài Nhơn	Lập dự án, khảo sát, thiết kế - dự toán	2009	5.546,3	C

Số TT	TÊN CÔNG TRÌNH	Địa điểm XD (huyện, thành phố)	NỘI DUNG Công việc tư vấn	Năm thực hiện	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nhóm công trình
56	Bệnh viện Mắt Bình Định (Khu hành chính và Trung tâm chẩn đoán điều trị tật khúc xạ)	Quy Nhơn	Lập dự án, khảo sát, thiết kế - dự toán	2009	6.006,3	C
57	Cải tạo, nâng cấp nhà làm việc Công an huyện Tây Sơn, Vân Canh thuộc Công an tỉnh BD	Tây Sơn - Vân Canh	Lập dự án, khảo sát, thiết kế - dự toán,	2009	7.941,4	C
58	Làng trẻ em SOS Quy Nhơn	Quy Nhơn	Lập dự án, khảo sát, QH, thiết kế - dự toán, tư vấn QLDA	2009	54.140,9	B
59	Trụ sở Kho bạc Nhà nước Hoài Nhơn - Bình Định	Hoài Nhơn	Lập dự án, khảo sát, QH, thiết kế - dự toán	2009	11.216,1	C
60	Trụ sở Kho bạc Nhà nước An Nhơn - Bình Định	An Nhơn	Lập dự án, khảo sát, QH, thiết kế - dự toán	2009	9.838,2	C
61	Trường Trung cấp nghề Thủ công mỹ nghệ Bình Định	Quy Nhơn	Khảo sát, quy hoạch chi tiết, lập dự án, thiết kế dự toán	2009-2012	39.828,9	B
62	Mở rộng trụ sở Chi nhánh Ngân hàng ĐT&PT Phú Tài	KCN Phú Tài	Lập dự án, khảo sát, thiết kế - dự toán	2009	19.802,1	C
63	Trụ sở làm việc Huyện ủy Vân Canh	Vân Canh	Lập Báo cáo KTKT, KSát, thiết kế-dự toán	2010	8.371,0	C
64	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định (Hạng mục: Nhà điều trị 300 giường)	Quy Nhơn	Khảo sát, lập dự án, thiết kế dự toán	2010	80.137,0	B
65	Trường Cao đẳng nghề Cơ điện - Xây dựng và Nông, Lâm Trung bộ (Nhà KTX sinh viên)	Phù Cát	Khảo sát, lập dự án, thiết kế dự toán	2010	25.145,3	C
66	Nhà khách thuộc Công an tỉnh Bình Định (Nhà cao 7 tầng và các hạng phụ trợ)	Quy Nhơn	Khảo sát, lập dự án, thiết kế dự toán	2010	25.669,0	C
67	Kho lưu trữ chuyên dụng tỉnh Bình Định (khối kho bảo quản tài liệu 8 tầng + Nhà hành chính 3 tầng và các hạng mục phụ trợ)	Quy Nhơn	Khảo sát, lập dự án, thiết kế dự toán	2010-2012	91.293,8	B
68	Trung tâm thông tin chỉ huy - Công an tỉnh Bình Định (Nhà làm việc 4 tầng)	Quy Nhơn	Khảo sát, lập dự án, thiết kế dự toán	2010	10.379,7	C

Số TT	TÊN CÔNG TRÌNH	Địa điểm XD (huyện, thành phố)	NỘI DUNG Công việc tư vấn	Năm thực hiện	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nhóm công trình
69	Mở rộng Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn Bình Định	Quy Nhơn	Quy hoạch, lập dự án, khảo sát thiết kế	2011	52.600,7	B
70	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định (Nhà khám)	Quy Nhơn	Khảo sát, lập dự án, thiết kế dự toán	2011	100.896,7	B
71	Nhà trung tâm hội nghị - Trung tâm Quốc tế gặp gỡ khoa học đa ngành	Quy Nhơn	Khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công-dự toán	2011-2012	39.500,0	B

Quy Nhơn, ngày tháng 4 năm 2012

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ XD BÌNH ĐỊNH

 **GIÁM ĐỐC**

B. Lê Tam Chung



**CÔNG TY CP TƯ VẤN
THIẾT KẾ XD BÌNH ĐỊNH**



**BẢN KÊ KHAI KINH NGHIỆM THỰC HIỆN TƯ VẤN GIÁM SÁT, QLDA
MỘT SỐ CÔNG TRÌNH TRONG NHỮNG NĂM GẦN ĐÂY**

Số TT	TÊN CÔNG TRÌNH (Hạng mục công trình)	NỘI DUNG Công việc tư vấn	Địa điểm XD (huyện, thành phố)	Tên Chủ đầu tư/ Đại diện Chủ đầu tư	Năm thực hiện
01	Xây dựng Nhà làm việc kiêm kho tiền CN Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Định	Giám sát thi công	Quy Nhơn	CN Ngân hàng NN&PT Nông thôn tỉnh Bình Định	2003-2005
02	Cơ sở làm việc Công an thành phố Quy Nhơn thuộc Công an tỉnh Bình Định	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Công an tỉnh Bình Định	2004-2005
03	Trung tâm dịch vụ Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Bình Định	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Chi nhánh Ngân hàng ĐT&PT Bình Định	2003-2007
04	Trường Đại học Quy Nhơn (Ký túc xá sinh viên, nhà A cao 5 tầng)	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Trường Đại học Quy Nhơn	2003-2004
05	Trường Đại học Quy Nhơn (Ký túc xá sinh viên, nhà B cao 6 tầng)	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Trường Đại học Quy Nhơn	2003-2004
06	Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước (Khoa ngoại, khoa hồi sức cấp cứu; hành lang cầu nối; sân vườn; điện, nước ngoài nhà)	Giám sát thi công	Tuy Phước	Ban QLDA ĐT&XD huyện Tuy Phước	2004
07	Bệnh viện Tâm thần Bình Định (Khoa điều trị bệnh nhân cấp tính-can phạm)	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Ban QLDA ĐT&XD ngành Y tế Bình Định	2004-2005
08	Đầu tư nâng cấp thiết bị kỹ thuật Xưởng in báo nhân dân - Công ty in Bình Định (Nhà điều hành sản xuất, xưởng sản xuất)	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Công ty in Bình Định	2004-2005
09	Trung tâm tư vấn dịch vụ dân số gia đình và trẻ em tỉnh Bình Định (Nhà làm việc 4 tầng)	Giám sát thi công	Quy Nhơn	UB Dân số gia đình và trẻ em tỉnh Bình Định	2004
10	Cải tạo, nâng cấp Nhà khách số 2 (Nhà 06 tầng) - Tổng Công ty 15	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Tổng Công 15 - Binh Đoàn 15	2004-2005

Số TT	TÊN CÔNG TRÌNH (Hạng mục công trình)	NỘI DUNG Công việc tư vấn	Địa điểm XD (huyện, thành phố)	Tên Chủ đầu tư/ Đại diện Chủ đầu tư	Năm thực hiện
11	Xây dựng cải tạo ký túc xá sinh viên C1- Trường Đại học Quy Nhơn (06 tầng)	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Trường Đại học Quy Nhơn	2004-2005
12	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, Quy Nhơn (Khối lớp học - Phòng thí nghiệm)	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Sở Giáo dục - Đào tạo Bình Định	2005-2006
13	Trường Tiểu học số 1 Cát Minh - Phù Cát (Nhà lớp học 2 tầng 10 phòng)	Giám sát thi công	Phù Cát	Ban QLDA ĐT&XD huyện Phù Cát	2006
14	Lưới điện kinh tế mới Cát Hiệp - Phù Cát (Đường dây 22/0,4KV và Trạm biến áp 100KVA-22/0,4KV)	Giám sát thi công	Phù Cát	Chi cục di dân và Phát triển kinh tế mới Bình Định	2006
15	Lưới điện kinh tế mới Trường Định, xã Bình Hòa huyện Tây Sơn (Đường dây 22/0,4KV và Trạm biến áp 180KVA-22/0,4KV)	Giám sát thi công	Tây Sơn	Chi cục di dân và Phát triển kinh tế mới Bình Định	2006
16	Trường THPT số 1 Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ (Nhà lớp học 2 tầng 10 phòng, nhà lớp học bộ môn 2 tầng)	Giám sát thi công	Phù Mỹ	Sở Giáo dục - Đào tạo Bình Định	2006
17	Trường THPT số 2 Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ (Nhà lớp học 2 tầng 10 phòng, nhà lớp học 2 tầng 6 phòng, sân nền cục bộ)	Giám sát thi công	Phù Mỹ	Sở Giáo dục - Đào tạo Bình Định	2006
18	Trường Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh Bình Định (Nhà ăn 280 chỗ; nhà đa chức năng)	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Sở Giáo dục - Đào tạo Bình Định	2006
19	Cầu đường Quy Nhơn - Nhơn Hội (Gói thầu số 18 và 19: HT điện chiếu sáng; Gói thầu số 26: chiếu sáng dưới cầu)	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Ban QLDA công trình giao thông Bình Định	2006-2007
20	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Long Mỹ giai đoạn I (HT Thoát nước thải KCN Long Mỹ đợt I (giai đoạn I))	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Công ty Phát triển hạ tầng các KCN Bình Định	2006-2007

Số TT	TÊN CÔNG TRÌNH (Hạng mục công trình)	NỘI DUNG Công việc tư vấn	Địa điểm XD (huyện, thành phố)	Tên Chủ đầu tư/ Đại diện Chủ đầu tư	Năm thực hiện
21	Cải tạo, nâng cấp kho vũ khí (K6) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Giám sát thi công	Tuy Phước	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Định	2006-2007
22	Trụ sở làm việc Công ty Bảo Minh Bình Định (Nhà làm việc 06 tầng)	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Tổng Công ty CP Bảo Minh	2006-2007
23	Xây dựng kho hàng, nhà xưởng - Mở rộng sản xuất bao bì (Gói thầu số 1, số 2 và số 3)	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Công ty in Bình Định	2006-2007
24	Ký túc xá sinh viên C (nhà 9 tầng) - Trường Đại học Quy Nhơn	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Trường Đại học Quy Nhơn	2006-2007
25	Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (05 tầng)	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn	2006-2008
26	Kho bãi tổng hợp Cụm công nghiệp Nhơn Bình, Quy Nhơn, Bình Định - Giai đoạn II	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Công ty vận tải và thuê Tàu biển Việt Nam	2007
27	Trường THCS Cát Hưng, huyện Phù Cát (Nhà học)	Giám sát thi công	Phù Cát	Sở Giáo dục - Đào tạo Bình Định	2007
28	Trường THCS Đắc Mang huyện Hoài Ân (Nhà học)	Giám sát thi công	Phù Cát	Sở Giáo dục - Đào tạo Bình Định	2007
29	Trường THPT Nguyễn Hữu Quang - Phù Cát (Nhà lớp học 2 tầng 10 phòng)	Giám sát thi công	Phù Cát	Sở Giáo dục - Đào tạo Bình Định	2007
30	Trường THPT Phù Cát 3, huyện Phù Cát (Nhà lớp học 2 tầng 10 phòng)	Giám sát thi công	Phù Cát	Sở Giáo dục - Đào tạo Bình Định	2007
31	Xây dựng kho hàng, nhà xưởng - Mở rộng sản xuất bao bì (Nhà xưởng, điều hành sản xuất, căng tin, HT điện, nước - PCCC)	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Công ty in Bình Định	2007
32	Nâng cấp Trại thực nghiệm nuôi trồng thủy sản nước mặn Cát Tiến (giai đoạn 2)	Giám sát thi công	Phù Cát	Sở Thủy sản Bình Định	2007

Số TT	TÊN CÔNG TRÌNH (Hạng mục công trình)	NỘI DUNG Công việc tư vấn	Địa điểm XD (huyện, thành phố)	Tên Chủ đầu tư/ Đại diện Chủ đầu tư	Năm thực hiện
33	Trung tâm dạy nghề Tây Sơn, huyện Tây Sơn	Giám sát thi công	Tây Sơn	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Bình Định	2007-2008
34	Nhà máy sản xuất xi ti tan Bình Định (Gói thầu xây lắp: Nhà làm việc)	Giám sát thi công	Phù Cát	Công ty Cổ phần khoáng sản Bình Định	2007
35	Nhà máy sản xuất xi ti tan Bình Định (Gói thầu xây lắp: Nhà xưởng sản xuất)	Giám sát thi công	Phù Cát	Công ty Cổ phần khoáng sản Bình Định	2007
36	Đại đội Tăng - thiết giáp 74/BCH (Nhà làm việc Ban chỉ huy đại đội và nhà ở CBCS)	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	2007-2008
37	Xây dựng Cơ sở hạ tầng Khu tái định cư trước Nhà máy xi măng Điều Trị	Giám sát thi công	Tuy Phước	Ban QLDA ĐT&XD huyện Tuy Phước	2007-2008
38	Nhà đào tạo trung tâm - Trường Đại học Quy Nhơn (16 tầng)	Tư vấn quản lý dự án	Quy Nhơn	Trường Đại học Quy Nhơn	2007-2010
39	Trường THCS Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ (hạng mục: Nhà học)	Giám sát thi công	Phù Mỹ	Sở Giáo dục - Đào tạo Bình Định	2008
40	Trường Mầm non Mỹ An, huyện Phù Mỹ thuộc DA chăm sóc và giáo dục mầm non tỉnh	Giám sát thi công	Phù Mỹ	Sở Giáo dục - Đào tạo Bình Định	2008
41	Trường Mầm non Cát Nhơn, huyện Phù Mỹ thuộc DA chăm sóc và giáo dục mầm non tỉnh	Giám sát thi công	Phù Cát	Sở Giáo dục - Đào tạo Bình Định	2008
42	Trường Mầm non Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân thuộc DA chăm sóc và giáo dục mầm non tỉnh	Giám sát thi công	Hoài Ân	Sở Giáo dục - Đào tạo Bình Định	2008
43	Trường THPT Tuy Phước 2 (Nhà lớp học 2 tầng 10 phòng)	Giám sát thi công	Tuy Phước	Sở Giáo dục - Đào tạo Bình Định	2008
44	Trường THPT Phù Mỹ 2, huyện Phù Mỹ (Nhà lớp học 2 tầng 10 phòng)	Giám sát thi công	Phù Mỹ	Sở Giáo dục - Đào tạo Bình Định	2008

Số TT	TÊN CÔNG TRÌNH (Hạng mục công trình)	NỘI DUNG Công việc tư vấn	Địa điểm XD (huyện, thành phố)	Tên Chủ đầu tư/ Đại diện Chủ đầu tư	Năm thực hiện
45	Trường THPT Cát Hanh, huyện Phù Cát	Giám sát thi công	Phù Cát	Sở Giáo dục - Đào tạo Bình Định	2008-2009
46	Hồ phun nước nghệ thuật thành phố Quy Nhơn	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Công ty TNHH Công viên CX&CS đô thị Quy Nhơn	2008-2009
47	Trụ sở Bảo Việt Nhân thọ Bình Định (08 tầng)	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Công ty Bảo Việt Nhân thọ Bình Định	2008 -2009
48	Làng trẻ em SOS Quy Nhơn	Tư vấn quản lý dự án	Quy Nhơn	Làng trẻ em SOS Quốc tế	2009-2011
49	Cải tạo, mở rộng chống xuống cấp trụ sở Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định	Tư vấn quản lý dự án	Quy Nhơn	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định	2009-2011
50	Cải tạo, mở rộng Trụ sở Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Quy Nhơn - Cục Hải quan Bình Định	Tư vấn quản lý dự án	Quy Nhơn	Cục Hải quan Bình Định	2009-2011
51	Trường THPT Phù Cát 1 (Nhà học 2 tầng 10 phòng)	Giám sát thi công	Phù Cát	Sở Giáo dục - Đào tạo Bình Định	2009
52	Trường THPT Phù Mỹ 1(Nhà học 2 tầng 08 phòng)	Giám sát thi công	Phù Mỹ	Sở Giáo dục - Đào tạo Bình Định	2009
53	Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân, TP Quy Nhơn (Nhà lớp học 2 tầng 08 phòng)	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Ban QLDA ĐTXD Phòng GD-ĐT TP Quy Nhơn	2009
54	Trường THPT Phù Mỹ 1(Nhà công vụ GViên 08P)	Giám sát thi công	Phù Mỹ	Sở Giáo dục - Đào tạo Bình Định	2009
55	Trung tâm KTTH-Hướng nghiệp huyện Phù Cát	Giám sát thi công	Phù Cát	Sở Giáo dục - Đào tạo Bình Định	2009
56	Nhà chẩn đoán và điều trị ung thư - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Sở Y tế Bình Định	2009
57	Trụ sở làm việc Sở Giáo dục - Đào tạo Bình Định (08 tầng)	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Sở Giáo dục - Đào tạo Bình Định	2010
58	Mở rộng khu dân cư phía Đông đường Điện Biên Phủ, thành phố Quy Nhơn	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định	2010

Số TT	TÊN CÔNG TRÌNH (Hạng mục công trình)	NỘI DUNG Công việc tư vấn	Địa điểm XD (huyện, thành phố)	Tên Chủ đầu tư/ Đại diện Chủ đầu tư	Năm thực hiện
59	Nhà làm việc Công ty TNHH CVCX&CSĐT Quy Nhơn	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Cty TNHH Công viên cây xanh và chiếu sáng đô thị Quy Nhơn	2010
60	Nhà làm việc Sở chỉ huy CQQS huyện Tuy Phước	Giám sát thi công	Tuy Phước	BCH Quân sự tỉnh Bình Định	2010
61	Trung tâm Y tế Thành phố Quy Nhơn (Nhà điều trị 251 giường 09 tầng)	Giám sát thi công	Quy Nhơn	Sở Y tế Bình Định	2010

Quy Nhơn, ngày tháng 4 năm 2012

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ XD BÌNH ĐỊNH

GIÁM ĐỐC



[Handwritten signature]

KS. Lê Tam Chung

CERTIFICATE OF APPROVAL

No. V/04004

This is to certify that the Quality Management System at

BINH DINH CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

of

350 TRAN HUNG DAO STREET, QUY NHON CITY, BINH DINH PROVINCE,
VIETNAM

has been examined by assessors of QMS Certification Services
and found to be conforming to the requirements of

ISO 9001:2008

Quality Management Systems

in respect of the following activities:

**Architecture Consulting,
Geological Surveying Consultants,
Management Consulting Project Construction,
Testing and Test Construction.**

This certificate is valid from 1st February 2011 to 31st January 2014

Original certification date: 1st February 2011



Gerry Bonner, CPEng, BEng, FIE Aust, President/CEO

Approval: QMS Certification Services Pty Ltd

To verify the validity of this certificate please visit www.jas-anz.org/register

JAS-ANZ



Accreditation Number S1410

Quality Management System

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU SỐ: 93989

Mẫu nhãn hiệu:



Màu sắc nhãn hiệu: Đỏ, trắng, xanh, vàng.

Loại nhãn hiệu: Thông thường

Nội dung khác: Nhãn hiệu được bảo hộ tổng thể. Không bảo hộ riêng "ARCHITECTURAL DESIGN", tượng vua Quang Trung.

Danh mục sản phẩm/ dịch vụ mang nhãn hiệu:

Nhóm 37: Tư vấn trong xây dựng; giám sát điều hành công việc xây dựng công trình; trang trí nội thất.

Nhóm 42: Kiến trúc công trình xây dựng; kiểm định công trình xây dựng; thiết lập các bản vẽ xây dựng; kỹ thuật xây dựng; thăm dò địa chất; kiểm tra chất lượng công trình xây dựng; lập bản đồ địa chất; lập bản đồ địa hình; thử nghiệm vật liệu xây dựng.



HIỆP HỘI TƯ VẤN XÂY DỰNG VIỆT NAM - VECAS
VIETNAM ENGINEERING CONSULTANT ASSOCIATION
THÀNH VIÊN HIỆP HỘI QUỐC TẾ CÁC KỸ SƯ TƯ VẤN - FIDIC
Member of International Federation of Consulting Engineers



CHỨNG CHỈ HỘI VIÊN

Hiệp hội Tư vấn Xây dựng Việt Nam

ĐƯỢC NHẬN
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ
XÂY DỰNG VÀI ĐÌNH

Là Hội viên chính thức
Hiệp hội Tư vấn Xây dựng Việt Nam

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2007

Chủ tịch Hội đồng Hiệp hội



Nguyễn Cảnh Chất

Số đăng ký: 110/CCHV

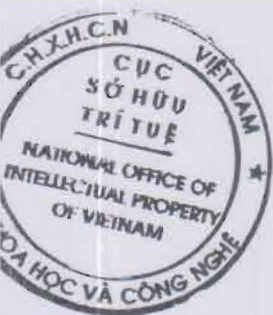
Có giá trị đến: 28 tháng 11 năm 2012



GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU
Số: 93989

BẢN SAO

Chủ Giấy chứng nhận: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG BÌNH ĐỊNH (VN)
350 Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
Số đơn: 4-2005-17447
Ngày nộp đơn: 22.12.2005
Cấp theo Quyết định số: 84/QĐ-SHTT, ngày: 03.01.2008
Có hiệu lực từ ngày cấp đến hết 10 năm tính từ ngày nộp đơn (có thể gia hạn).



CHUNG THỰC BẢN GỐC ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ
Đăng ký theo Quyết định số 84/QĐ-SHTT
Ngày 17 tháng 11 năm 2008
Phó Chủ tịch UBND P. Trần Hưng Đạo

CỤC TRƯỞNG



VN 4-0093989



Trần Việt Hùng

Trần Việt Hùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2006

MẠNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG VIỆT NAM

CHỨNG NHẬN

Đơn vị: Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định

Địa chỉ: 350 Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Là đơn vị thành viên của:

MẠNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG VIỆT NAM

T.M. CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC MẠNG KIỂM ĐỊNH
CỤC GIÁM ĐỊNH NHÀ NƯỚC VỀ
CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG



CỤC TRƯỞNG
PGS. TS. Trần Chung

Số chứng nhận: 019/MKD

Giấy chứng nhận này
có giá trị đến ngày 06/06/2008

Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG
Về việc: Công nhận khả năng thực hiện các phép thử của Phòng thí nghiệm
và Kiểm định xây dựng- Công ty Tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

- Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 04/03/1994 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;
- Căn cứ Pháp lệnh Đo lường số 16/1999/PL-UBTVQH10 được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam Khóa X thông qua ngày 06/10/1999;
- Xét đơn xin công nhận phòng thí nghiệm chuyên Ngành xây dựng tại văn bản ngày 01/11/2002 của Công ty Tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định;
- Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ-Bộ Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1.** Công nhận Phòng thí nghiệm và Kiểm định xây dựng - Công ty Tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định, mã số LAS-XD197 được thực hiện các phép thử nêu trong bảng danh mục kèm theo Quyết định này.
- Điều 2.** Phòng thí nghiệm phải thực hiện đầy đủ các yêu cầu về kiểm định thiết bị thử nghiệm theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Điều 3.** Các Ông: Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ Bộ Xây dựng và Phòng thí nghiệm và Kiểm định xây dựng - Công ty Tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và có giá trị đến hết ngày 15 tháng 01 năm 2006.

CHỨNG NHẬN SẴN SẴNG VỚI BAN CHỈNH

SỐ CÔNG CHUNG: 730

QUYỀN SỞ: 01 TP/CC-SCC-SQT/T.BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

NGÀY 10 THÁNG 01 NĂM 2003

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu VP, Vụ KIICN

uy



Thứ trưởng

PGS.TSKII. Nguyễn Văn Liên

CÔNG CHUNG VIÊN

Còn Thanh Luân

DANH MỤC CÁC PHÉP THỬ ĐƯỢC THỰC HIỆN CỦA
Phòng thí nghiệm và Kiểm định xây dựng - Công ty Tư vấn thiết kế xây
dựng Bình Định, mã số LAS-XD197
(Kèm theo quyết định số: 07/QĐ-BXD, ngày 03 tháng 01 năm 2003 của Bộ
trưởng Bộ Xây dựng)

Trưởng phòng thí nghiệm: KS. Lê Đình Phúc

TT	Tên phép thử	Cơ sở pháp lý tiên hành thử
1	THỬ NGHIỆM CƠ LÝ XI MĂNG	
	- Độ mịn xi măng	TCVN 4030:85
	- XĐ độ dẻo tiêu chuẩn, thời gian đông kết và tính ổn định thể T	TCVN 6017:95
	- Xác định giới hạn bền uốn và nén	TCVN 4032:85
2	HỖN HỢP BÊ TÔNG VÀ BÊ TÔNG NẶNG	
	- Xác định độ sụt của hỗn hợp bê tông	TCVN 3106:93
	- Xác định khối lượng thể tích hỗn hợp bê tông	TCVN 3108:93
	- Xác định khối lượng riêng	TCVN 3112:93
	- Xác định độ hút nước	TCVN 3113:93
	- Xác định giới hạn bền khi nén	TCVN 3118:93
3	THỬ NGHIỆM CƠ LÝ CÁT XÂY DỰNG	
	- Xác định khối lượng riêng	TCVN 339: 86
	- Xác định khối lượng thể tích và độ xốp	TCVN 340: 86
	- Xác định độ ẩm	TCVN 341: 86
	- Xác định thành phần hạt và môđun độ lớn	TCVN 342: 86
	- Xác định hàm lượng chung bụi bùn sét	TCVN 343: 86
	- Xác định hàm lượng mica	TCVN 4376:86
4	THỬ NGHIỆM CƠ LÝ ĐÁ DẼM, SỎI XÂY DỰNG	
	- Khối lượng riêng	TCVN 1772:87
	- Khối lượng thể tích	TCVN 1772:87
	- Khối lượng thể tích xốp	TCVN 1772:87
	- Thành phần cỡ hạt	TCVN 1772:87
	- Độ nén đập trong xilanh	TCVN 1772:87
5	THỬ NGHIỆM CƠ LÝ ĐẤT TRONG PHÒNG THÍ NGHIỆM	
	- Xác định khối lượng riêng(tỷ trọng)	TCVN 4195:95
	- Xác định độ ẩm và độ hút ẩm	TCVN 4196:95
	- Xác định giới hạn dẻo, giới hạn chảy	TCVN 4197:95
	- Xác định thành phần cỡ hạt	TCVN 4198:95
	- Xác định sức chống cắt trên máy cắt phẳng.	TCVN 4199:95
	- Xác định tính nén lún trong điều kiện không nở hông	TCVN 4200:95
	- Xác định độ chặt tiêu chuẩn	TCVN 4201:95
	- Xác định khối lượng thể tích (dung trọng)	TCVN 4202:95

6	THỬ NÉN, MẶT ĐƯỜNG TẠI HIỆN TRƯỜNG	
	- Đo dung trọng, độ ẩm của đất bằng PP dao dai	22TCN 02-71
	- Độ ẩm; Khối lượng thể tích(dung trọng) của đất trong lớp kết cấu bằng phương pháp rót cát	22TCN 13:79
	-Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn	TCXD/226: 99
	- Phương pháp không phá hoại sử dụng kết hợp máy đo siêu âm và súng bật nảy để xác định cường độ nén của bê tông	TCXD 171:89
	- Đo điện trở đất	TCXD 46:84

Ghi chú: Tuỳ theo yêu cầu kiểm tra, Phòng được phép thực hiện các phép thử trên theo các tiêu chuẩn tương đương khác (ASTM, AASHTO, ISO, BS, NF, JIS). Phòng được phép sử dụng dấu mã số phòng thí nghiệm chuyên ngành, theo đúng quy định trong Quyết định số 65/BXD-KHCN, ngày 22/3/1995 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.



MINISTRY OF FOREIGN AFFAIRS
SINGAPORE



BẢN SAO

HANNS SEIDEL FOUNDATION

SINGAPORE COOPERATION PROGRAMME

SINGAPORE - HANNS SEIDEL FOUNDATION JOINT TRAINING PROGRAMME

This is to certify that

Pham Thi Kim Dao

has attended the seminar on

Urban Planning

conducted by the

Civil Service College International

from 16 April to 20 April 2007

jointly sponsored by the

Ministry of Foreign Affairs, Singapore

and the

Hanns Seidel Foundation

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: 189.....Quyển số: 1.....
Ngày: 17 tháng 11 năm 2008.....
TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP TP. QUY NHƠN

KOH TIN FOOK
DIRECTOR
TECHNICAL COOPERATION
MINISTRY OF FOREIGN AFFAIRS
SINGAPORE



KARL-PETER SCHOENFISCH
DIRECTOR
HANNS SEIDEL FOUNDATION
SINGAPORE OFFICE

Nguyễn Anh Minh

Số : 8374/QĐ-CTUB

Quy Nhơn, ngày 3 tháng 10 năm 2003

BẢN SÀO

QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH

V/v phê duyệt phương án cổ phần hoá và chuyển Công ty Tư vấn thiết kế xây dựng
Bình Định thành Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định.

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND (sửa đổi) ngày 21/6/1994;
- Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19/6/2002 của Chính phủ về chuyển DNNN thành Công ty cổ phần;
- Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính - Vật giá tại Tờ trình số 1400/TT-TCVG ngày 19/09/2003,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt Phương án cổ phần hoá Công ty Tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định gồm những nội dung chính như sau :

1. Cơ cấu vốn điều lệ :

Vốn điều lệ Công ty cổ phần là : 2.118.000.000đ (Hai tỷ một trăm mười tám triệu đồng). Trong đó :

- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Công ty : 81,1%

- Tỷ lệ cổ phần bán cho các đối tượng khác ngoài Công ty : 18,9%

Giá trị một cổ phần : 100.000 đồng.

2. Giá trị thực tế của Công ty Tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định tại thời điểm 31/12/2002 là : **5.290.202.078 đồng**, trong đó giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Công ty là **2.118.000.000 đồng** (theo Quyết định số 7754/QĐ-UB ngày 03/09/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định).

3. Ưu đãi cho người lao động trong Công ty :

Tổng số cổ phần bán ưu đãi cho người lao động trong Công ty là 7.830 cổ phần với giá trị được ưu đãi là 234.900.000 đồng; tổng số cổ phần bán trả dần theo giá ưu đãi là 1.096,2 cổ phần trị giá 109.620.000 đồng.

4. Công ty Tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định được sử dụng 85.000.000 đồng từ tiền bán cổ phần thuộc vốn Nhà nước của Công ty để chi phí cổ phần hoá (theo văn bản số 1630/UB-TC ngày 14/7/2003 của UBND tỉnh v/v chi phí thực hiện cổ phần hoá tại Công ty Tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định); Công ty Tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định có trách nhiệm quản lý, sử dụng và quyết toán theo quy định của Nhà nước.

Điều 2: Chuyển Công ty Tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định thành Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định, cụ thể như sau:

1. Tên đầy đủ: Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định

2. Tên nước ngoài : BINH DINH CONSTRUCTION DESIGNING & CONSULTING JOINT - STOCK COMPANY

3. Tên viết tắt : **BIDESCO**

4. Trụ sở chính: 350 Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

5. Ngành nghề kinh doanh:

-Lập dự án đầu tư xây dựng các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, dân dụng và công nghiệp.

-Khảo sát địa hình, địa chất, thí nghiệm xác định các chỉ tiêu kỹ thuật của đất đá, nền móng các công trình dân dụng và công nghiệp.

-Thiết kế quy hoạch chi tiết các khu dân cư, khu chức năng đô thị và khu công nghiệp.

-Thiết kế và lập dự toán các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, dân dụng, công nghiệp, đường dây và trạm biến áp từ 35KV trở xuống.

-Tư vấn giám sát kỹ thuật thi công; thẩm định dự án đầu tư xây dựng, thiết kế kỹ thuật, dự toán.

-Tư vấn đấu thầu và hợp đồng kinh tế về thiết kế, quản lý dự án, xây lắp, thiết bị các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, dân dụng, công nghiệp, đường dây và trạm biến áp từ 35KV trở xuống.

-Đánh giá hiện trạng, xác định nguyên nhân sự cố các công trình dân dụng và kỹ thuật hạ tầng đô thị.

-Kiểm định công trình xây dựng.

Điều 3: Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại Ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp.

Điều 4: Ban Đổi mới doanh nghiệp tại Công ty Tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định có trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức Đại hội cổ đông thành lập Công ty cổ phần theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty Tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định có trách nhiệm điều hành công việc của Công ty cho đến khi bàn giao cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định.

Điều 5: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ các Quyết định trước đây trái với Quyết định này.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND tỉnh, Trưởng ban và các thành viên Ban Đổi mới & Phát triển doanh nghiệp tỉnh, Giám đốc các Sở Tài chính - Vật giá, Kế hoạch & Đầu tư, Xây dựng, Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan, Giám đốc và Ban Đổi mới doanh nghiệp tại Công ty Tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT.CHỦ TỊCH UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận :

- Như Điều 5
- BDM và PTĐN TW
- VP Chính phủ
- Bộ Tài chính (Cục TCDN)
- TT Tỉnh ủy
- TT HĐND tỉnh
- CT, các PCT UBND tỉnh
- Lưu VP, K7, K5.

Chết



Phạm Bá



Đào Đức Dũng

QUYẾT ĐỊNH

V/v đổi tên và bổ sung ngành nghề tư vấn
xây dựng cho Viện Qui hoạch khảo sát thiết kế xây dựng

308

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND (sửa đổi) ngày 21/6/1994;
- Căn cứ quyết định số:19/BXD-CBXD ngày 10/6/1995 của Bộ trưởng Bộ xây dựng v/v ban hành qui chế hoạt động và đăng ký hành nghề tư vấn xây dựng;
- Xét đề nghị của Sở xây dựng tại tờ trình số: 282/CV-SXD ngày 6/6/1996 và hồ sơ xin đổi tên và bổ sung ngành nghề tư vấn XD của Viện qui hoạch khảo sát thiết kế xây dựng;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1:- Nay đổi tên và bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Viện qui hoạch khảo sát thiết kế xây dựng như sau:

1- Đổi tên Viện qui hoạch khảo sát thiết kế xây dựng thành Công ty tư vấn thiết kế xây dựng.

2- Bổ sung ngành nghề tư vấn xây dựng các công trình xây dựng dân dụng, xây dựng công nghiệp trên các lĩnh vực:

- Khảo sát xây dựng;
- Thí nghiệm cơ lý địa chất công trình;
- Thiết kế công trình nhóm B;
- Thẩm định thiết kế kỹ thuật;
- Thẩm định tổng dự toán công trình xây dựng kèm theo thiết kế kỹ thuật khi được chỉ định.

Điều 2:- Giám đốc Công ty tư vấn thiết kế xây dựng có trách nhiệm:

- Làm đầy đủ các thủ tục đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh, đăng ký hành nghề tư vấn theo các qui định của Nhà nước;

- Tổ chức và hoạt động trong phạm vi các ngành nghề đã cho phép và tuân thủ các qui định của pháp luật.

Điều 2:- Các ông Chánh văn phòng UBND tỉnh, Trưởng ban tổ chức chính quyền tỉnh, Giám đốc Sở kế hoạch và đầu tư, Giám đốc Sở xây dựng, thủ trưởng các ngành chức năng liên quan và Giám đốc Công ty tư vấn thiết kế xây dựng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ xây dựng
- Như điều 3
- Cục QL vốn & TSNN
- Lưu VP + TCCQ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH



KT CHỦ TỊCH
HỌ TÊN: _____

BÙI TRẦN HÀ

Quy Nhơn, ngày 28 tháng 12 năm 1992

QUYẾT ĐỊNH

V/v thành lập doanh nghiệp Nhà nước
VIỆN QUI HOẠCH KHẢO SÁT THIẾT KẾ XÂY DỰNG
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND được Quốc hội khóa 8 thông qua ngày 30-6-1989;
- Căn cứ Qui chế về thành lập và giải thể doanh nghiệp Nhà nước ban hành kèm theo Nghị định số: 388 - HĐBT ngày 20-11-1991 và Nghị định 156 - HĐBT ngày 07-5-1992 của Hội đồng Bộ trưởng sửa đổi bổ sung Nghị định: 388 - HĐBT;
- Căn cứ thông báo số: 160/TB - DNNN ngày 17-10-1992 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc đồng ý thành lập doanh nghiệp Nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay thành lập doanh nghiệp Nhà nước: Viện qui hoạch khảo sát thiết kế xây dựng.

Mã số: 21, 0203.

Trụ sở: Nhà số 350 Trần Hưng Đạo, TP Quy Nhơn, Bình Định

Điều 2: Doanh nghiệp có số vốn kinh doanh: 106 triệu đồng

Trong đó: + Vốn cố định: 84 triệu đồng

+ Vốn lưu động: 22 triệu đồng

Theo nguồn vốn:

+ Vốn ngân sách Nhà nước cấp: 16 triệu đồng

+ Vốn doanh nghiệp tự bổ sung: 90 triệu đồng

— Ngành nghề kinh doanh chủ yếu hoặc sản phẩm chính: Qui hoạch, khảo sát thiết kế xây dựng.

— Tổ chức doanh nghiệp theo hình thức: Viện qui hoạch khảo sát thiết kế.

Điều 3: Doanh nghiệp có nhiệm vụ thực hiện đúng theo điều lệ tổ chức và quản lý của Viện đã được UBND tỉnh phê duyệt và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Làm đầy đủ các thủ tục để đăng ký kinh doanh và hoạt động theo đúng qui định của Nhà nước.

Điều 4: Các ông Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các ngành liên quan và Giám đốc: Viện khảo sát thiết kế xây dựng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (đề b/c)
- TT TU (đề b/c)
- Như điều 4
- Lưu VP + TCCQ

TM/ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH



CHỦ TỊCH

[Handwritten signature]

Số: I.568 / QĐ/TC

/(/gày 3 tháng 8 năm 1977

QUY U Y Ế T QUY I N H

Chuyển Xí nghiệp Khảo sát Thiết kế
thành Viện Qui Hoạch Khảo sát Thiết kế Xây dựng

QUY ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHĨA BÌNH

- Căn cứ Nghị định 24-EP ngày 2-2-1976 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của chính quyền Nhà nước cấp tỉnh trong lãnh vực quản lý kinh tế.
- Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ phát triển của ngành Xây dựng hiện nay.
- Xét đề nghị của Ông Trưởng Ty Xây dựng và Ban tổ chức chính quyền tỉnh.

QUY U Y Ế T QUY I N H

Điều 1: Nay chuyển Xí nghiệp Khảo sát Thiết kế thành Viện Qui Hoạch Khảo sát Thiết kế Xây dựng trực thuộc Ty Xây dựng Nghĩa Bình.

Viện Qui Hoạch Khảo sát Thiết kế Xây dựng là đơn vị hạch toán kinh tế độc lập có đủ tư cách pháp nhân hoạt động được hưởng hai nguồn kinh phí.

* Hạch toán kinh tế khâu thiết kế công trình; khảo sát, đo đạc bằng cách thu thiết kế phí, khảo sát phí, đo đạc phí theo tỷ lệ % của nhà nước qui định.

* Hưởng kinh phí sự nghiệp về công tác Qui Hoạch đô thị, nông thôn và đo đạc Khảo sát tìm kiếm tài nguyên vật liệu Xây dựng theo phương hướng phát triển của Tỉnh.

Điều 3:

Nhiệm vụ của Viện.

- Nghiên cứu phương hướng Qui Hoạch và Thiết kế Qui Hoạch các thị xã thị trấn Qui Hoạch những vùng trọng điểm, vùng giáp ranh và một số vùng nông thôn để trình các cấp có thẩm quyền xét duyệt, đồng thời có trách nhiệm theo dõi kiểm tra việc thực hiện các Qui Hoạch đó.

- Nghiên cứu điều lệ, thể lệ và quản lý Qui hoạch Xây dựng đô thị, nông thôn để trình UB.ND Tỉnh ban hành đồng thời có trách nhiệm hướng dẫn các

Nghiên cứu trình UB.ND Tỉnh xét duyệt địa điểm Xây dựng .

- Đo đạc địa hình thixã ,thị trấn và các địa điểm khác để phục vụ công tác nghiên cứu qui hoạch ,công tác Xây dựng công trình và đo đạc phục vụ thăm dò khảo sát trữ lượng vật liệu Xây dựng .
- Thiết kế công trình công nghiệp ,công trình dân dụng , công trình phục vụ sản xuất ,công trình kỹ thuật và phục vụ công cộng .Theo dõi công việc thi công các công trình do việc đã thiết kế và tham gia nghiệm thu công trình khi Xây dựng xong .
- Quản lý và sử dụng có hiệu quả lực lượng lao động tiền vốn ,tài sản của Nhà nước đầu tư .
- Thực hiện đầy đủ các chế độ ,chính sách Nhà nước đã qui định .

Nhiệm vụ cụ thể do Ty Xây dựng giao

Điều 3: Tổ chức bộ máy.:

- Ban Giá Đốc :gồm 1 Giám Đốc ,hoặc 3 Phó Giám Đốc Cơ sở các bộ nghiên cứu ,chuyên môn kỹ thuật ,có bộ phận giúp việc làm công tác quản lý ,có các đơn vị cơ sở sản xuất kinh doanh và sự nghiệp .

UB Kế hoạch căn cứ chỉ tiêu nhiệm vụ (từng thời gian)để phân bổ chỉ tiêu lao động tiền lương cho Viện để đảm bảo hoạt động .

Điều 4: Các Ông Chánh văn phòng UB.ND Tỉnh ,Ban tổ chức chính quyền ,UB Kế hoạch ,Ty Xây dựng Tỉnh ,Viện Qui Hoạch Khảo sát Thiết kế Xây dựng và các Ty ,ngành có liên quan thi hành quyết định này .

Nơi gửi:

- Như điều 4
- Ban Tổ Chức Tỉnh Ủy(để biết)
- Lưu Tổ UB .

TM-UB.ND TỈNH NGHĨA BÌNH
CHỦ TỊCH

đã ký: NGUYỄN NGHĨA

TY XÂY DỰNG NGHĨA BÌNH

- VIÊN QUI HOẠCH -KS-TK

Nơi gửi :

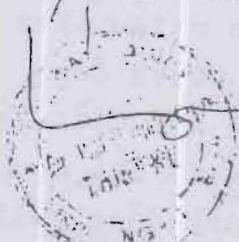
- Các đơn vị trong viện
- Lưu

Ngày 9/1/78

SAO Y BAN CHÍNH

K/ GIÁM ĐỐC

HỒ GIÁM ĐỐC



Ch. viên. 1/8

X)

Ngày 10 tháng 1 năm 1976

177 UYẾT - 47) ỊNHTHÀNH LẬP XÍ NGHIỆP QUY-HOẠCH, KHẢO-SÁT
VÀ THIẾT-KẾ TỈNH NGHĨA-BÌNH.

CHỦ TỊCH UB.ND.CM TỈNH NGHĨA-BÌNH

- Căn cứ quyết định số 147 ngày 28-10-1975 của Ủy-Ban Khu Trung trung Bộ về việc hợp nhất Tỉnh và chỉ định Ủy-Ban nhân dân Cách Mạng Tỉnh Nghĩa-Bình.
- Căn cứ nhiệm vụ xây dựng cơ bản của Tỉnh trong giai đoạn mới.
- Sau khi nhất trí với Ban tổ chức Tỉnh và đề nghị của Ty Xây-dựng Tỉnh.

Q U Y Ế T - Đ Ị N H

Điều 1 : Nay thành lập Xí-Nghiệp Quy-hoạch, khảo sát và thiết-kế Tỉnh Nghĩa-Bình là một đơn vị hạch toán kinh tế độc lập trực thuộc dưới sự lãnh đạo của Ty Xây-dựng tỉnh Nghĩa-Bình.

- Xí-nghiệp quy-hoạch khảo sát và thiết kế có nhiệm vụ
 - Nghiên cứu, khảo sát và lập quy hoạch, thiết kế Đô thị và nông thôn, công trình công nghiệp và dân dụng, công trình đô thị và nông thôn theo phương-hướng và nhiệm vụ được duyệt.
 - Tổ chức thực hiện, sắp xếp lao động hợp lý, quản-lý Tài sản vật tự, tiền vốn tốt, nghiệm thu công-trình nhằm đảm bảo chất lượng tốt.
 - Lập kế hoạch chi tiêu theo hướng phát triển xây-dựng quy-hoạch đô thị và nông thôn và chi phí các khoản của xí-nghiệp và trả lương cho công nhân viên.
 - Xí nghiệp có tư cách pháp nhân trong việc giao-dịch ký kết hợp đồng với các cơ quan Nhà nước, các tổ chức tập thể theo thể lệ hiện hành.

Điều 2 : Cơ cấu tổ chức bộ máy :

- Biên chế của Xí nghiệp được bố trí sắp xếp lao-động, tiền lương theo kế hoạch đã duyệt 1976.
- Ban lãnh đạo Xí-Nghiệp có 1 giám đốc và 2 phó Giám đốc.

- Các bộ môn giúp việc và đơn vị trực tiếp sản xuất
tuỳ theo tính chất từng công việc mà tổ chức bố trí
với tinh thần tinh, gọn.

Điều 3 : Các Ông : Chánh văn phòng Ủy-Ban Tỉnh, Trưởng Ty
Xây dựng Tài chính, Ngân hàng, Giám đốc Xí-Nghiệp
quy-hoạch khảo sát thiế k chịu trách nhiệm thi-
hành quyết định.

CHỦ TỊCH UB. J D. CM. TỈNH NGHĨA-BÌNH
Đã k, v' đóng dấu

Số : HC.

NGUYỄN-V. NG-TÍN

SAO Y BẢN CHÍNH

XÍ-NGHIỆP QUY-HOẠCH
KHẢO SÁT THIẾT-KẾ



CHÓ GIÁM-ĐỐC

Bé-văn-Hồ



BẢN SAO

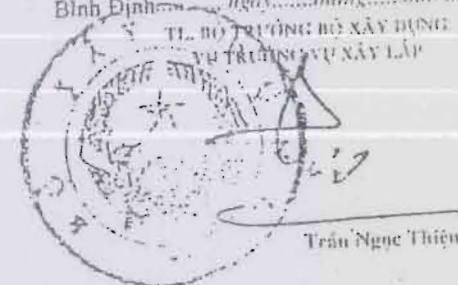
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

- Cấp cho ông/bà: **PHẠM THỊ KIM ĐÀO**
- Ngày tháng năm sinh: **12/12/1961**
- Nơi thường trú: **125 Diên Hồng, Quy Nhơn, Bình Định**
- Trình độ chuyên môn: **Đại học**
Kiến trúc sư
- Được hành nghề giám sát thi công xây dựng:
- Loại công trình: **Công trình dân dụng-công nghiệp**
- Lĩnh vực chuyên môn giám sát: **Xây dựng và hoàn thiện**

Số CMND (hoặc Hộ chiếu): **210286420**
Ngày cấp: **01/03/1997** Nơi cấp: **CA Bình Định**
Quốc tịch: **Việt Nam**

Bình Định, ngày **24** tháng **07** năm **2009**



Trần Ngọc Thiện

Chứng chỉ này có giá trị

Từ ngày **24** tháng **07** năm **2009**
Đến ngày **07** tháng **07** năm **2014**
Số CI: **44** Quyển: **01**
Ngày **08** tháng **01** năm **2014**
Phó Chủ tịch UBND TP. Quy Nhơn



Đặng Nhật Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

PHẠM THỊ KIM ĐÀO

- Cấp cho ông/bà:
- Ngày tháng năm sinh: 12/12/1961
- Nơi thường trú: 125 Diên Hồng Quy Nhơn Bình Định
- Trình độ chuyên môn: Đại học Kiến trúc sư



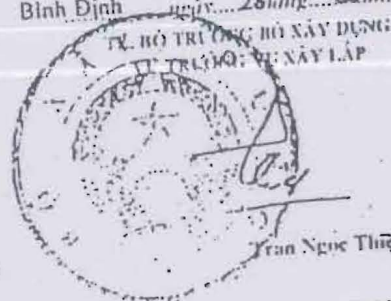
Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số CT: 1103 Quyển: 01
Ngày: 07 tháng 11 năm 2007

Số CMND (hoặc Hộ chiếu):
Ngày cấp: 01/03/1997 Nơi cấp: Công an Bình Định
Quốc tịch: Việt Nam

Chủ tịch UBND P. Trần Hưng Đạo

Được hành nghề hoạt động xây dựng:
Thiết kế kiến trúc và quy hoạch xây dựng

Bình Định ngày 28 tháng 08 năm 2006



Trần Ngọc Thuận

Chứng chỉ này có giá trị
Từ ngày 28 tháng 08 năm 2006
Đến ngày 28 tháng 08 năm 2011

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Hiệu trưởng trường Đại học Kiến trúc TP. Hồ Chí Minh
Căn cứ quyết định công nhận từ ngày 20/10/84/BXD-TCCB.
ngày 29/05/1985 của Ủy trưởng Bà Rịa Vũng Tàu.

CẤP **BẰNG TỐT NGHIỆP**

Kiến trúc sư



Cho Phạm Thị Kim Đào
Sinh ngày 12/12/1961
Tại Thị trấn
Học ngành Kiến trúc
Thuộc hệ Đài hạn tập trung 5 năm 1/2
Đã tốt nghiệp kỳ thi năm 1985
Được xếp hạng tốt nghiệp loại Khá

Số đăng ký

777

Ngày 20 tháng 01 năm 1989.
Hiệu trưởng

Nai-HA-SAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ
KIẾN TRÚC SƯ CHỦ NHIỆM ĐỒ ÁN

Có giá trị đến 08/08/2008

Cấp cho ông (bà)
Năm sinh 1960
Nơi thường trú 298 Mạc Bội Chơn, thành phố Qui Nhơn
Tỉnh Bình Định
Vân bằng Kiến trúc sư

CHỨNG THỰC HẠNG SAO ĐẠY ĐOANH V. SỐ CCHĐA/08: 763 NGÀY 03 tháng 1 năm 2008

ĐƯỢC PHÉP THIẾT KẾ KIẾN TRÚC CÔNG TRÌNH VỚI CHỨC DANH
KIẾN TRÚC SƯ CHỦ NHIỆM ĐỒ ÁN



Chứng chỉ số :
230/2001 KND-KTQH
(Già hạn (Cấp lần thứ hai))



KT. BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG
THỨ TRƯỞNG
NGUYỄN TÂN VẠN



Chức ký của người được cấp chứng chỉ

SỞ XÂY DỰNG TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Cấp cho Ông: **PHAN TÚ**
- Ngày tháng năm sinh: 22/12/1966
- Địa chỉ thường trú: 70 Hoa Lư, Quy Nhơn, Bình Định
- Được phép hành nghề hoạt động xây dựng:
Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng-công nghiệp

Thông tin của người được cấp chứng chỉ :

- Số CMTND (hoặc hộ chiếu): 211306281
cấp ngày 17/11/1990 tại CA-Bình Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Kiến trúc sư

Chứng chỉ có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến ngày:
10/09/2015

Số chứng chỉ :

KTS-056-00030



Quy Nhơn, ngày 10/09/2010

GIÁM ĐỐC

Đào Quý Tiêu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quỹ chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
ĐẠI HỌC MIỀN TRÚC HÀ NỘI

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC



Loại hình đào tạo: TẠ CHỨC

ngành: Kiến trúc Công trình

hạng: Giỏi năm tốt nghiệp: 1996

và công nhận danh hiệu

Kiến trúc sư

Số hiệu bằng

0167762

Số vào sổ

17291

cho

Phan Tư

sinh ngày 22-12-1966 tại Bình Định

ngày 22 tháng 12 năm 1996

Hiệu trưởng

Khoa trưởng

Hiệu trưởng

PGS TS KTS. Trịnh Hồng Thuận

Chữ ký của người được cấp bằng:

Nguyễn Anh Minh



Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

SỞ XÂY DỰNG TỈNH BÌNH ĐỊNH BẢN SAO

- Cấp cho Ông: **LÝ THANH TÙNG**
- Ngày tháng năm sinh: 12/01/1973
- Địa chỉ thường trú: 57 Tây Sơn, Quy Nhơn, Bình Định
- Được phép hành nghề hoạt động xây dựng:
 1. Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng-công nghiệp
 2. Thiết kế quy hoạch xây dựng

Thông tin của người được cấp chứng chỉ :

- Số CMTND (hoặc hộ chiếu): 211702605
- cấp ngày 31/07/2006 tại CA-Bình Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Kiến trúc sư

Chứng chỉ có giá trị trên phạm vi toàn quốc
29/10/2015

Quy Nhơn, ngày 29.10.2015



Số chứng chỉ :

KTS-056-00032

Đã được cấp bản sao đúng với bản chính

6 Chứng chỉ.....Quyển: 01.....
gày 24 tháng 4 năm 2015

Đào Quý Tiêu

Phó chủ tịch UBND P.Trần Hưng Đạo



Nguyễn Tuấn Anh

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC TP. HỒ CHÍ MINH

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

loại hình đào tạo **CHÍNH QUY**
ngành **KIẾN TRÚC CÔNG TRÌNH**
hạng **TRUNG BÌNH** năm tốt nghiệp **2001**

và công nhận danh hiệu

KIẾN TRÚC SƯ

cho **Lý Thanh Tùng**
sinh ngày **12/01/1978** tại **BÌNH ĐỊNH**
TP. HCM ngày **26** tháng **02** năm **2002**

Hiệu trưởng

Khoa trưởng

TS. KTS. HOÀNG NHƯ TẤN

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số CT. **132** Quyển **04**
Ngày **18** tháng năm **2002**
Chủ tịch UBND P. LÊ HỒNG PHONG



Số hiệu bằng

Số vào sổ

B **296305**

H05/2002/KT-ĐT



CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH

Chữ ký của người được cấp bằng

Nguyễn Ngọc Hoàng



Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

SỞ XÂY DỰNG TỈNH BÌNH ĐỊNH
BẢN SAO

- Cấp cho Bà: **VĂN PHƯƠNG OANH**
- Ngày tháng năm sinh: 19/02/1978
- Địa chỉ thường trú: 105A Nguyễn Hữu Thọ, Quy Nhơn, Bình Định
- Được phép hành nghề hoạt động xây dựng: Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng-công nghiệp

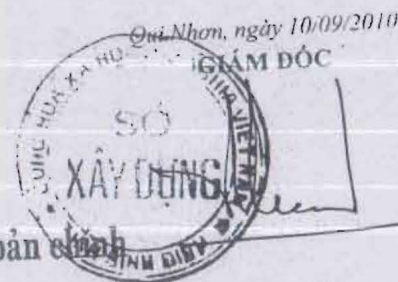
Chứng chỉ có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến ngày:
10/09/2015

Thông tin của người được cấp chứng chỉ :

- Số CMTND (hoặc hộ chiếu): 211646005
- cấp ngày 14/07/1995 tại CA-Bình Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Kiến trúc sư

Số chứng chỉ :

KTS-056-00029



Bản sao đúng với bản chính
Số... 165... Quyển: 01
Ngày... 24... tháng... 04... năm... 2013...

Đào Quý Tiêu

Phó chủ tịch UBND P.Trần Hưng Đạo



Nguyễn Tuấn Anh